# **Một số vấn đề lý luận về mô hình tổ chức chính quyền địa phương trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam**

*Phạm Thị Thanh Tâm*

# **1. Đặt vấn đề**

Chính quyền địa phương là một tổ chức hành chính có tư cách pháp nhân được hiến pháp và pháp luật công nhận sự tồn tại vì mục đích quản lý một khu vực nằm trong một quốc gia. Ở hầu như tất cả các nước trên thế giới, chính quyền nhà nước trên thực tế chia thành chính quyền trung ương và chính quyền địa phương. Có những cách khác nhau lý giải hiện tượng này. Từ phương diện tổ chức quyền lực nhà nước, quyền lực này không chỉ được phân chia theo chiều ngang theo các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp mà còn được phân chia ở chiều dọc giữa trung ương và địa phương. Sự phân chia quyền lực này đối với một số nước có thể là mềm dẻo với khả năng can thiệp của trung ương đến địa phương, ví dụ như Trung Quốc. Hoặc quyền lực có thể phân định một cách rạch ròi, chẳng hạn ở Mỹ, Canada... Phân quyền theo chiều dọc giữa nhà nước trung ương và nhà nước ở địa phương hình thành nên các chính quyền địa phương tự quản.

Chính quyền địa phương ở Việt Nam được gọi là Ủy ban Nhân dân, bao gồm các cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Người đứng đầu chính quyền địa phương là Chủ tịch Ủy ban Nhân dân. Hiến pháp năm 2013 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã tạo lập tiền đề vững chắc cho đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền địa phương. Thời gian qua, một số địa phương đã có sự chủ động, sáng tạo và linh hoạt trong đổi mới tổ chức bộ máy căn cứ theo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gặt hái được nhiều thành tựu, góp phần đẩy mạnh tinh gọn hệ thống chính trị, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Trong giai đoạn hiện nay, việc hội nhập kinh tế, quốc tế với Thế giới là chủ trương và là trọng tâm của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Đảng và Nhà nước ta, thì việc tìm hiểu các mô hình chính quyền cơ sở, nhất là những biện pháp cải cách theo hướng tăng cường quyền dân chủ trực tiếp cho người dân, có thể giúp ích cho quá trình đổi mới mô hình tổ chức và hoạt động của chính quyền cấp xã ở Việt Nam, phù hợp với Hiến pháp năm 2013.

# **2. Khái niệm chính quyền địa phương**

Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam vừa được Quốc hội khóa XIII thông qua đã tạo cơ sở chính trị - pháp lý vững chắc cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước trong thời kỳ mới. Đây là bản Hiến pháp vừa kế thừa được các giá trị to lớn của các bản Hiến pháp năm 1946, năm 1959, năm 1980 và năm 1992, vừa thể chế hóa các quan điểm, phương hướng, nội dung phát triển đã được khẳng định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), trong đó có nội dung về Chính quyền địa phương.

Ở nước ta từ trước đến nay thuật ngữ “chính quyền địa phương” được sử dụng tương đối rộng rãi và phổ biến trong các văn kiện của Đảng, các văn bản pháp luật của Nhà nước, các sách báo chính trị pháp lý, cũng như trong các bài phát biểu của lãnh đạo Đảng và Nhà nước ở trung ương và địa phương. Nhưng khái niệm như thế nào là “chính quyền địa phương” còn rất mơ hồ và nhiều quan điểm bàn luận. Theo Từ điển Tiếng Việt thì cũng chỉ mới dừng lại ở định nghĩa như thế nào là chính quyền. Vậy theo từ điển, “Chính quyền là bộ máy điều hành, quản lý công việc của Nhà nước ở các cấp”. Còn, theo Từ điển tiếng Việt (do Hoàng Phê chủ biên) của Viện Ngôn ngữ học thuộc Trung tâm khoa học xã hội và nhân văn quốc gia, xuất bản năm 1995, có đến 38.410 mục từ, nhưng cũng không có mục từ “chính quyền địa phương” mà chỉ có mục từ “chính quyền”. Mục từ “chính quyền” được các tác giả giải thích theo hai nghĩa: (1) “Quyền điều khiển bộ máy Nhà nước. Nắm chính quyền. Chính quyền trong tay nhân dân. (2) “Bộ máy điều khiển, quản lý công việc của Nhà nước. Chính quyền dân chủ. Các cấp chính quyền”. Nếu hiểu theo cách giải thích chung về “chính quyền” như các tác giả của từ điển này thì “chính quyền địa phương” bao gồm tất cả các cơ quan của Nhà nước được tổ chức ra ở địa phương để điều khiển, quản lý công việc của Nhà nước ở địa phương. Còn cuốn Sổ tay thuật ngữ pháp lý thông dụng của Nhà xuất bản giáo dục xuất bản năm 1996 (do Nguyễn Duy Lãm chủ biên) và tài liệu pháp lý gần nhất là quyển Từ điển giải thích thuật ngữ luật học của Trường Đại học Luật Hà Nội (do PGS. TS Nguyễn Ngọc Hòa chủ biên), xuất bản năm 1999 cũng không có thuật ngữ “chính quyền địa phương”. [2, tr.1-2]

Nhà nước là một tổ chức công quyền, vì vậy chính quyền được thiết lập trên các đơn vị hành chính của quốc gia luôn mang quyền lực Nhà nước, thực hiện quyền lực Nhà nước trên đơn vị lãnh thổ với những nhiệm vụ và quyền hạn được Hiến pháp và pháp luật quy định và bảo vệ. Hiện nay, trong khoa học pháp lý thế giới có rất nhiều quan điểm khác nhau về vị trí vai trò của chính quyền địa phương. Có quan điểm cho rằng, chính quyền địa phương được xem xét “như là một cành quyền lực thứ tư, chỉ phụ thuộc vào pháp luật và chịu sự xét xử của toà án, không trực thuộc chính phủ và các cơ quan của chính phủ kể cả từ trung ương lẫn địa phương” [12, tr.102]. Ngược lại với quan điểm này, có tác giả cho rằng, xây dựng “nhà nước thịnh vượng chung” đòi hỏi phải có sự can thiệp ngày càng sâu rộng vào tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội của các cơ quan nhà nước trung ương, xuất hiện mối quan hệ ngày càng trở nên chặt chẽ giữa nhà nước và địa phương tự quản, nên các cơ quan tự quản của địa phương ngày càng trở thành một bộ phận của chính quyền hành pháp.

Hiến pháp và pháp luật nước ta đề cập đến chính quyền địa phương chính là đề cập đến hai cơ quan: Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Tuy nhiên theo quan điểm của các nhà nghiên cứu pháp lý thì hiểu theo cách này là chưa đầy đủ và chưa phản ánh đúng thực tế với sự phát triển của mô hình chính quyền địa phương trên thế giới. Vì không chỉ có cơ quan này thực hiện các nhiệm vụ ở địa phương mà còn có sự hỗ trợ của một số cơ quan khác. Ở một số nước, ngoài các cơ quan đại diện, tự quản ở địa phương thì còn có một số mô hình lập ra các bang, các khu tự trị, tỉnh tự trị để thực hiện quản lý nhà nước tại chính quyền địa phương nhưng không có chủ quyền quốc gia.

Từ những phân tích trên, có thể hiểu: “***Chính quyền địa phương*** *là những thiết chế Nhà nước, hay thiết chế tự quản của cộng đồng lãnh thổ địa phương, có tư cách pháp nhân quyền lực công, được thành lập hợp hiến và hợp pháp để quản lý, điều hành mọi mặt đời sống nhà nước, xã hội trên đơn vị hành chính lãnh thổ của một quốc gia, trong giới hạn thẩm quyền, thủ tục, cách thức nhất định do pháp luật quy định”.*

# **3. Các mô hình tổ chức chính quyền địa phương cơ bản**

Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương là vấn đề đã và đang được nhiều học giả quan tâm nghiên cứu. Mô hình tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương rất đa dạng, phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố, như điều kiện lịch sử, văn hoá, xã hội, tự nhiên cũng như những quan điểm nhận thức của chính quyền nhà nước cấp trên. Vậy hiện nay, trên thế giới phổ biến hai loại mô hình: mô hình chính quyền địa phương theo cấp chính quyền và mô hình chính quyền địa phương căn cứ vào mối quan hệ giữa trung ương và địa phương

*Thứ nhất, mô hình chính quyền địa phương theo cấp chính quyền*

Theo tiêu chí các cấp chính quyền địa phương, có thể chia các cấp chính quyền địa phương thành bốn cấp như Camerun, Senegan; ba cấp như Italia, Ấn Độ,...; hai cấp như Đan Mạch, Phần Lan, Nhật Bản, Costa-Rica... Thậm chí có nhà nước tổ chức chính quyền địa phương năm cấp như của Pháp. Cấp thấp nhất của chính quyền địa phương thường được tổ chức ở những cộng đồng cư dân thành phố, làng, thôn... Cấp đơn vị hành chính trung gian thường được tổ chức ở trên các cấp cơ sở (cấp thấp nhất), và dưới cấp trung ương. Đó là các tỉnh, vùng như ở Nhật, Italia... Không phải ở tất cả các cấp chính quyền trên đều phải tổ chức ra các cơ quan đại diện. Cấp vùng, quận, huyện của Pháp và của Cộng hoà liên bang Đức không tổ chức cơ quan đại diện của cộng đồng cư dân. Ở nước Pháp và ở một số nước khác đã lâu hình thành một quan điểm cho rằng, các cơ quan đại diện của cộng đồng cư dân chỉ được, hay là thường được tổ chức ở các đơn vị hành chính tự nhiên, hơn là ở các đơn vị hành chính nhân tạo, nhưng ở Pháp, kể từ khi có Luật Chính quyền địa phương năm 1982, quan điểm trên đã không còn được áp dụng một cách tuyệt đối như trước đây, ngay cả ở những đơn vị hành chính nhân tạo cũng có quyền được thành lập các cơ quan đại diện. [9, tr.1]

Ở nhiều nước, đặc biệt là các nước phát triển, nhiệm vụ của chính quyền trung ương và chính quyền địa phương được phân quyền rõ rệt. Từ sự phân quyền đó, hoạt động của chính quyền địa phương chỉ trực thuộc pháp luật và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Một số nước, để giải quyết vấn đề sắc tộc và vấn đề đặc thù truyền thống của một số vùng dân cư đặc biệt, nhà nước hình thành ra các đơn vị hành chính tự trị. Về nguyên tắc, các đơn vị hành chính tự trị cũng có địa vị pháp lý gần như các đơn vị hành chính thường tương đương, nhưng có thêm phần tự chủ của đơn vị hành chính tự trị, có thể có luật lệ riêng và có cơ quan tư pháp riêng.

Mối quan hệ giữa các cấp chính quyền với nhau trong hệ thống chính quyền địa phương nhiều cấp được hình thành dần, sau đó được nhà nước quy định thành các quy phạm của pháp luật. Trong đó, rất đáng chú ý là quan hệ kiểm tra của cấp cao hơn đối với cấp thấp hơn. Ví dụ, Điều 124 của Hiến pháp Italia quy định quan chức đại diện của chính quyền trung ương tại các vùng lãnh thổ có trách nhiệm lãnh đạo và điều phối mọi hoạt động quản lý của nhà nước trên phạm vi lãnh thổ của vùng. Với cấp tỉnh, tỉnh trưởng do cấp trên cử về, có trách nhiệm giám sát mọi hoạt động của chính quyền địa phương trực thuộc và có trách nhiệm kiểm tra quá trình quản lý tư pháp, cảnh sát, và hoạt động của mạng lưới đường sắt... Ở Ấn Độ, các trưởng vùng do chính phủ tiểu bang bổ nhiệm có quyền lãnh đạo trực tiếp các vùng; ở dưới vùng, các huyện do phó trưởng vùng được trưởng vùng bổ nhiệm, sau khi có ý kiến của chính phủ cấp trên. [2, tr.4]

Chính quyền địa phương được tổ chức và hoạt động - xét về mặt nào đó - gần giống như của chính quyền nhà nước ở trung ương. Ở trên có cơ quan lập pháp do nhân dân trực tiếp bầu ra có quyền ban hành các văn bản luật, thì ở dưới cũng có cơ quan do nhân dân địa phương bầu ra có quyền ban hành các văn bản có tính quy phạm gần như văn bản luật của cơ quan lập pháp cấp trên. Ở trên có cơ quan tổ chức thi hành các văn bản của cơ quan lập pháp, thì ở phía dưới cũng có những cơ quan tổ chức thi hành, hay là theo dõi việc thi hành các văn bản do cơ quan đại diện của nhân dân trực tiếp bầu ra ban hành. Điểm khác lớn đáng chú ý nhất ở đây là phạm vi hoạt động của chính quyền địa phương chỉ trên vùng lãnh thổ địa phương và trong phạm vi lãnh thổ địa phương không có hệ thống các cơ quan xét xử riêng rẽ của mình, trừ trường hợp đặc biệt của các đơn vị hành chính tự trị.

*Thứ hai, mô hình chính quyền địa phương căn cứ vào mối quan hệ giữa trung ương và địa phương*.

Theo đó, trên thế giới hiện nay có ba mô hình tổ chức các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương:

*Một là*, mô hình chính quyền địa phương theo nguyên tắc phân quyền của các nhà nước trong hệ thống pháp luật Ănglê Sắc xông (Anh, Mỹ, Canada..). Theo Hiến pháp liên bang và hiến pháp của hơn 40 bang ở Mỹ, tổ chức và hoạt động của các tổ chức tự quản địa phương do các địa phương tự quy định nên cách thức tổ chức và thẩm quyền của các chính quyền này cũng hết sức đa dạng, không theo khuôn mẫu nào. Trong mô hình này, chính quyền địa phương tự quản không có đại diện của chính quyền trung ương hay chính quyền bang. Chức năng quản lý các chính quyền địa phương nói chung, chính quyền tự quản địa phương nói riêng thường giao cho một Bộ chuyên trách ở Trung ương, có nơi là Bộ nội vụ, có nơi là Bộ về chính quyền địa phương quản lý. Như vậy, đặc điểm cơ bản của mô hình này là chính quyền địa phương không có sự trực thuộc và bảo trợ của cấp trên. Mọi cấp chính quyền đều trực thuộc pháp luật. Khi có tranh chấp, vấn đề được giải quyết bằng hoạt động xét xử của toà án

*Hai là*, mô hình chính quyền địa phương tập quyền - sự kết hợp giữa hai cơ chế phân quyền và tản quyền cho các nước thuộc hệ thống Continhental như Pháp, Đức... Mô hình này có đặc điểm là chính quyền địa phương do Trung ương đặt ra, trực tiếp bổ nhiệm nhân sự hoặc có phân cấp và nằm trong hệ thống hành chính nhà nước thống nhất từ Trung ương đến cơ sở. Chính quyền địa phương chịu sự kiểm tra giám sát chặt chẽ của chính quyền Trung ương, vừa thực hiện chức năng quản lý nhà nước của Trung ương, vừa thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương. Vậy, đặc điểm cơ bản của mô hình này là ngoài việc bảo trợ của cấp trên, chính quyền địa phương còn chịu sự kiểm tra giám sát chặt chẽ của đại diện trung ương được cử về địa phương, thuở ban đầu là trực tiếp quản lý lãnh thổ địa phương theo các quyết định của cấp trên, sau dần dần lại trở thành người giám sát địa phương của cấp trên. Nước pháp là một trong những nhà nước có tổ chức chính quyền địa phương theo kiểu này từ rất xa xưa, trong thời kỳ phong kiến và cách mạng tư sản*.* Tuy nhiên, cuộc cải cách chính quyền diễn ra vào năm 1982 đã dẫn đến khá nhiều thay đổi trong mô hình chính quyền của Pháp. Cụ thể, không một lãnh thổ nào chịu sự bảo trợ của chính quyền cấp trên, trừ một số lĩnh vực hãn hữu được quy định trong luật như: giáo dục, y tế, giao thông... [12, tr.98]

*Ba là*, mô hình chính quyền địa phương xã hội chủ nghĩa. Chính quyền địa phương không những được đặt dưới sự giám sát chặt chẽ của cấp trên, giữa chính quyền cấp trên đối với cấp dưới, giữa trung ương với địa phương theo nguyên tắc tập trung dân chủ mà còn chịu sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của cấp uỷ đảng địa phương, và của cơ chế tập trung bao cấp. [9, tr.1] Mô hình này được tổ chức ở các nước xã hội chủ nghĩa cũ và Trung Quốc, Việt Nam hiện nay. Theo mô hình này, chính quyền địa phương không những được đặt dưới sự giám sát chặt chẽ giữa Trung ương với địa phương, giữa chính quyền cấp trên đối với cấp dưới mà còn chịu sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của cấp ủy Đảng địa phương. Ở mỗi cấp hành chính lãnh thổ, cả ở thành thị lẫn nông thôn đều thành lập chính quyền địa phương, vừa đại diện cho địa phương, vừa đại diện cho nhà nước Trung ương, tạo thành hệ thống thứ bậc trực thuộc trên dưới.

# **4. Yêu cầu của nhà nước pháp quyền đối với tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương**

***4.1. Tính hợp hiến và hợp pháp trong tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương***

Với quan điểm quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, nên nhân dân là người bầu ra cơ quan đại diện, cơ quan đại diện lập ra cơ quan chấp hành. Do vậy, Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân địa phương, do nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và trước cơ quan nhà nước cấp trên. Hội đồng nhân dân có các cơ cấu làm việc như thường trực Hội đồng nhân dân, các ban của Hội đồng nhân dân. Ủy ban nhân dân là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm chấp hành luật, các văn bản của các cơ quan nhà nước cấp trên và nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Uỷ ban nhân dân được coi là một cơ cấu thuộc Hội đồng nhân dân.

***4.2. Yêu cầu cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh***

Cải cách hành chính vừa là việc làm vừa là nhiệm vụ thường xuyên, trước mắt và lâu dài của chính quyền tỉnh. Chính quyền tỉnh là cấp tổ chức, thực hiện và chỉ đạo cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh trên cơ sở các quy định của trung ương. Chính quyền tỉnh là cơ quan chịu trách nhiệm về cải cách hành chính trên địa phương mình. Việc cải cách thủ tục hành chính của chính quyền tỉnh cần phải đáp ứng các yêu cầu sau đây: Thủ tục hành chính phải đơn giản, thuận tiện cho việc thực hiện; đây là yêu cầu cơ bản, đồng thời cũng phản ánh nguyện vọng, bức xúc của nhân dân ta hiện nay. Bên cạnh đó, nhà nước pháp quyền đòi hỏi bộ máy chính quyền tỉnh phải gọn nhẹ, có sự phân công, phân cấp rõ ràng giữa các cấp chính quyền.

***4.3. Nâng cao tính độc lập, tự quyết, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương***

Phân quyền, tự quản, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong nhà nước pháp quyền là những yếu tố gắn liền với nhau, không có phân quyền theo chiều dọc thì không có tự quản, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương nói chung và chính quyền tỉnh nói riêng. Đồng thời, là yêu cầu đòi hỏi đầu tiên của nhà nước pháp quyền đối với chính quyền địa phương.

Nguyên tắc phân quyền là một trong những nguyên tắc của nhà nước pháp quyền. Nhưng cách hiểu và quan niệm về nguyên tắc này, nhất là việc vận dụng vào thực tế là rất phức tạp. Thực tiễn mỗi quốc gia trên thế giới đều có mô hình tổ chức thực hiện quyền lực nhà nước khác nhau của mình. Phân quyền hay phân cấp và sự tự quản của chính quyền địa phương là một đòi hỏi khách quan của quản lý trong điều kiện kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền.

***4.4. Yêu cầu về hiệu lực, hiệu quả và việc giải quyết các vấn đề anh sinh xã hội của chính quyền địa phương***

Trong điều kiện nhà nước pháp quyền, kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mọi mặt đời sống xã hội diễn ra tuân theo các quy luật của kinh tế thị trường: quy luật cung cầu, quy luật cạnh tranh, quy luật giá trị… Do sự vận động của các quy luật đó, tất yếu dẫn đến tình trạng phân hóa giàu nghèo ngày một gay gắt, xã hội ngày càng nhiều mâu thuẫn, bất bình đẳng, tình trạng thất nghiệp gia tăng, các vấn đề xã hội, tệ nạn xã hội phát sinh, tình trạng tội phạm, tham nhũng phát triển. Vì vậy, bên cạnh việc bảo đảm phát triển kinh tế, việc khắc phục những khuyết tật của kinh tế thị trường tại địa phương được đặt ra như là một nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa lâu dài của chính quyền các cấp. Nhưng trên địa bàn tỉnh, chính quyền cấp tỉnh đóng vai trò quan trọng nhất trong trong bộ máy chính quyền địa phương trong việc xây dựng, chỉ đạo thực hiện các biện pháp thúc đẩy tiến bộ, công bằng xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, thực hiện bảo trợ xã hội …

# **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**1**. Trâm Anh, *Đà Nẵng - điểm sáng cải cách hành chính*,[**https://baodanang.vn/channel/5399/201810/da-nang-diem-sang-cai-cach-hanh-chinh-3117629/**](https://baodanang.vn/channel/5399/201810/da-nang-diem-sang-cai-cach-hanh-chinh-3117629/)**,** đăng tải ngày 01/10/2018.

**2.** TS. Lê Thị Hoài Ân - TS. Đinh Ngọc Thắng, *Mô hình tổ chức chính quyền địa phương một số nước trên thế giới*, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, Hà Nội, tr.1-9

**3.** TS. Bùi Thị Hải - Học viện Hành chính Quốc gia, *Đổi mới tổ chức bộ máy chính quyền địa phương và những vấn đề đặt ra trong bối cảnh xây dựng Chính phủ kiến tạo ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, Hà Nội, tr.4-10.

**4.** Nghiêm Xuân Hùng (2016), *Thực hiện thủ tục hành chính của Ủy ban nhân dân phường - Qua thực tiễn phường Trần Phú, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội*, Luận án Tiến sĩ, Khoa Luật - Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

**5.** Phan Đức Hiếu - Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương (2018), *Cải cách thủ tục hành chính: Khoảng trống giữa quyết tâm và kết quả*, Tạp chí cộng sản đăng ngày 2/4/2018, tr.1-6.

**6.** Phạm Thị Phương Nga, *Về phân cấp CQĐP tại Cộng hòa Liên bang Đức*; Tạp chí Quản lý Nhà nước, tr.6-7.

**7**. Nguyễn Phúc Sơn (2014), *Cải cách thủ tục hành chính – thông qua thực tiễn tỉnh Nam định*, Luận văn Thạc sĩ, Khoa Luật - Đại học quốc gia Hà Nội, Hà Nội.

**8**. Quốc Thái (2018), *Cải cách hành chính tại Đà Nẵng: Nhiều cách làm mới*, Tạp chí tổ chức Nhà nước, Hà Nội, tr.1-4.

**9.** Nguyễn Thị Phương Thảo, *Kinh nghiệm về tổ chức chính quyền địa phương của một số nước trên thế giới,* [*http://noichinh.vn/ho-so-tu-lieu/201410/kinh-nghiem-ve-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-cua-mot-so-nuoc-tren-the-gioi-295932/*](http://noichinh.vn/ho-so-tu-lieu/201410/kinh-nghiem-ve-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-cua-mot-so-nuoc-tren-the-gioi-295932/)*, đăng tải ngày 15/10/2014.*

**10**. Nguyễn Quốc Toản (2014), *Các động lực mới đẩy mạnh cải cách kinh tế và hội nhập quốc tế hướng tới sự phát triển bền vững của đất nước*, Tạp chí Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương, tr.1-8.

**11**. Th.S Nguyễn Cảnh Toàn (2015), *Cải cách thủ tục hành chính: Nhìn từ góc độ thể chế*, Tạp chí Tài chính số 8 kỳ 1-2015, tr.1-9.

**12.** G. Barabasev, *The Elements of Political Science*, By Alfred de Grazia Copyright 1959 by Princeton, New Jersey. p. 624